

BẢN TIN VNNTT

PHÒNG KINH DOANH

tham gia khóa đào tạo **Sales & Marketing**
do NTT East tổ chức

1



HOẠT ĐỘNG VNNTT

Phòng Kinh Doanh tham gia khóa đào tạo Sales & Marketing do NTT East tổ chức

1

VNNTT triển khai đánh giá năng lực cá nhân năm 2021

2

QC Team: Tiếp tục kiểm tra đánh giá chất lượng thi công hạ tầng mạng ngoại vi (OSP) tại KCN Bàu Bàng

3

Quản lý rủi ro doanh nghiệp

4

HOẠT ĐỘNG BCC

VNNTT cùng NTTeA tiến hành QC từ Nhật cho dự án CENTA CITY Hải Phòng

8

VNNTT phối hợp NTTeA đánh giá nghiệm thu dự án xây lắp mạng tại ECOHOME2, SUNCASA

8

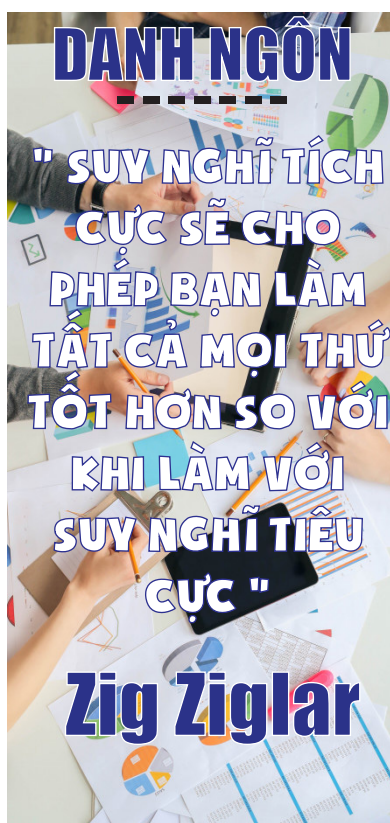
VNNTT phối hợp NTTeA khảo sát vị trí lắp đặt OLT tại SORA GARDEN 2

8

GÓC HỌC TẬP

Đề bút phá hậu COVID-19: Đã đến lúc doanh nghiệp phải tự định nghĩa lại chính mình!

12



QUY TRÌNH NỘI BỘ

Kết quả đánh giá 5S trong năm 2020

6

Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

6

Các quy trình đã được Tổng Giám Đốc phê duyệt ban hành trong tháng 1 & 2/2020

7

TIN THỊ TRƯỜNG

Bộ TT&TT lập Tổ công tác triển khai nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số

9

Chính phủ điện tử: Giải quyết các điểm nghẽn bằng cách tiếp cận mới

10

ĐỜI SỐNG

Góc nhìn: Sống cùng bất định

14

HOẠT ĐỘNG VNTT

Phòng Kinh Doanh tham gia khóa đào tạo Sales & Marketing do NTT East tổ chức



Ông Tomoaki KANAZAWA trao chứng chỉ sau khóa đào tạo cho các chuyên viên P.Kinh Doanh

Nằm trong các hoạt động của BCC năm 2021, do ảnh hưởng của Covid-19 nên khóa đào tạo về Bán Hàng & Marketing của NTT East đã được tổ chức trong 3 ngày 24, 25, 26 tháng 2 2021 dưới hình thức Online.

Nội dung của khóa đào tạo bao gồm:

1. Kế hoạch kinh doanh hàng quý / hàng năm bao gồm các chiến dịch tiếp thị.
2. KPI của Bán hàng, Tiếp thị, Dịch vụ Khách hàng.
3. Quản lý kênh bán hàng tiết kiệm chi phí.
4. SOP (quy trình hoạt động tiêu chuẩn) và đóng vai trò như Bán hàng, Dịch vụ Khách hàng và Tiếp thị.
5. Kế hoạch phát triển nhân sự và sự nghiệp.
6. Lãnh đạo và Omotenashi (đón tiếp khách hàng bằng cả tấm lòng). "

Khóa đào tạo tuy diễn ra dưới hình thức Online, nhưng giảng viên, quản lý và các chuyên viên phòng Kinh Doanh

VNTT đều tham gia một cách nhiệt tình, chuyên nghiệp và đảm bảo được thời gian như đã dự kiến.



Trong 3 ngày ngắn ngủi của khóa học, các chuyên viên của VNTT đã hiểu thêm được mô hình, các chiến dịch Bán hàng & Marketing thành công của tập đoàn NTT East cũng như cách mà họ vượt qua khó khăn trở ngại của tình hình kinh tế - xã hội do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid- 19.

Các giảng viên - là các cấp quản lý, chuyên gia trong các lĩnh vực của NTT East đã chia sẻ, giải đáp nhiệt tình hầu hết các câu hỏi chuyên môn mà phía

phía VNTT đưa ra.

Quan trọng hơn, qua khóa đào tạo, Cấp quản lý và chuyên viên phòng Kinh Doanh VNTT đã có thêm kiến thức chuyên sâu để áp dụng vào thực tiễn kinh doanh của VNTT.



Kết thúc khóa đào tạo, 100% học viên tham dự nhận chứng chỉ tốt nghiệp khóa học. Khóa học sẽ tiếp tục giai đoạn 2 là chuyển tham quan, học tập thực tế tại Nhật Bản sau khi tình hình dịch Covid-19 có chuyển biến tích cực.

Nguồn: Phòng Kinh Doanh

HOẠT ĐỘNG VNTT

VNTT triển khai đánh giá năng lực cá nhân năm 2021



Nằm trong Dự án **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC**, cùng với tư vấn L&A, VNTT đã bắt đầu triển khai đánh giá năng lực cá nhân đợt 1 năm 2021 từ ngày 08/03/2021. Việc đánh giá lần này sử dụng hai phương pháp chính:

1. Phỏng vấn năng lực CBI (Competency-Based Interview)

Là một phương pháp phỏng vấn dựa trên kỹ thuật đặt câu hỏi **STAR** (*Situation, Task, Action, and Result*)

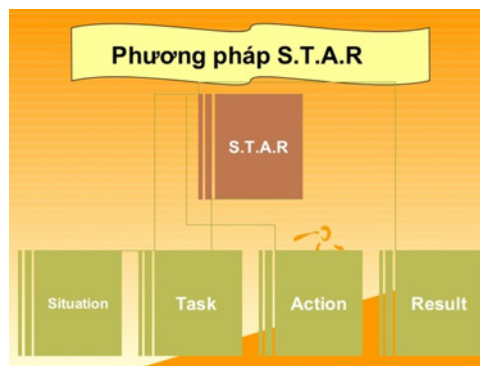
Situation: Một sự kiện, dự án, hoặc một thử thách phải đối mặt.

Task: Những trách nhiệm của bạn và những yêu cầu về tình huống

Action: Các bước hoặc quy trình để khắc phục tình hình.

Result: Kết quả của các hành động đã làm.

Phỏng vấn năng lực được thiết kế để kiểm tra một hay nhiều năng lực, kỹ năng nào đó của ứng viên. Hình thức



phỏng vấn này được xây dựng dựa trên nguyên tắc cho rằng hành vi trong quá khứ là công cụ tốt nhất để đánh giá hiệu suất trong tương lai.

Phỏng vấn năng lực khác biệt với hình thức phỏng vấn thông thường. Một cuộc phỏng vấn năng lực sẽ có tính hệ thống hơn và mỗi câu hỏi đều chủ ý nhằm tới một kỹ năng mà công việc yêu cầu. Những câu hỏi trong phỏng vấn năng lực được thiết kế để ứng viên có cơ hội thể hiện những kỹ năng đa dạng của mình.

2. Đo lường, đánh giá năng lực bằng phần mềm Peopletrek

Là một phần mềm được thiết kế sử dụng với mục đích nhằm Đặt mục tiêu và đánh giá; Đo lường năng lực; Phát triển cá nhân trong môi trường công ty.



Trang chủ website phần mềm Peopletrek

Peopletrek tích hợp thư viện năng lực tham khảo phong phú, dễ sử dụng; Giúp đặt tiêu chuẩn cho từng vị trí công việc dễ dàng; Thực hiện đánh giá năng lực 360* nhanh chóng; Trình bày trực quan năng lực cá nhân và độ lệch so với tiêu chuẩn; Cung cấp dữ liệu nhằm tối ưu hóa đào tạo và phát triển.

HOẠT ĐỘNG VNTT

QC Team: Tiếp tục kiểm tra đánh giá chất lượng thi công hạ tầng mạng ngoại vi (OSP) tại KCN Bàu Bàng

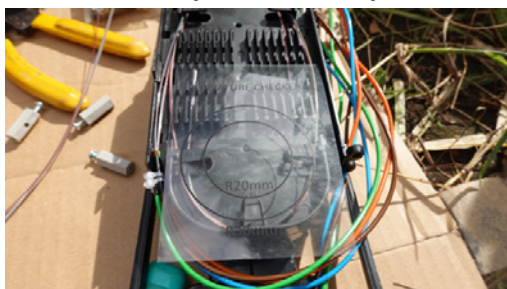


Ngày 18/12/2020 nhóm đánh giá chất lượng dịch vụ (QC team) gồm đại diện TT DVKH, P.KTVT và các thành viên của NTT eAsia (NTTeA) đã tiến hành công tác đánh giá chất lượng hạ tầng của dự án Bàu Bàng trong quá trình thi công.

Trong đợt kiểm tra lần này, QC team phối hợp cùng NTTeA đã tiến hành kiểm tra thao tác hàn nối cáp quang và măng xông của P. KTVT có tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật theo tiêu chuẩn Nhật Bản hay chưa? Có những điểm nào cần khắc phục hay không?

Kết quả kiểm tra chất lượng lần này cho thấy **9/9** hạng mục kiểm tra đạt tiêu chuẩn: từ các tiêu chuẩn của việc thao tác với cáp quang (cắt cáp, vệ sinh

cáp, hàn nối,...) ... đến việc xử lý cáp dư, làm vệ sinh máy hàn đều đạt yêu cầu.



Ảnh: kiểm tra bán kính cong của cáp trong măng xông đạt tiêu chuẩn R30mm

Khu vực Bàu Bàng là dự án đánh dấu bước hợp tác đầu tiên giữa VNTT và NTTeA, được thiết kế và xây dựng hạ tầng dịch vụ viễn thông theo tiêu chí "chất lượng Nhật Bản" nhằm mang đến trải nghiệm và chất lượng dịch vụ tốt

nhất đến với các khách hàng của VNTT.

Do đó, việc quản lý chất lượng hạ tầng được xem là một trong những yếu tố quan trọng nhất mà VNTT đang hướng đến và không ngừng cải tiến trong tương lai.

Và tính tới thời điểm hiện tại, QC team đã thực hiện kiểm tra đánh giá xây dựng được **5/8** dự án mới thuộc về hợp đồng hợp tác BCC, đạt xấp xỉ **65%** kế hoạch của năm 2020 (trong đó có 3/8 dự án là Ecohome2, The View và Sun-casa không thực hiện đánh giá xây dựng do các công trình này đã được hoàn thiện từ trước).

Nguồn: Phòng Kinh Doanh

HOẠT ĐỘNG VNTT

Quản lý rủi ro doanh nghiệp

"Mất bò mới lo làm chuồng" là một câu ví để phản ánh những trường hợp mà chỉ đến khi sự việc xảy ra rồi thì người ta mới giật mình nhận biết để xử lý. Doanh nghiệp gần đây bắt đầu quan tâm nhiều hơn đến việc "làm chuồng" thế nào một cách bài bản để không bị "mất bò". Ngoài ra, "Phòng bệnh hơn chữa bệnh" cũng là một câu nói cửa miệng của người Việt Nam.

Mọi doanh nghiệp hoạt động đều hướng tới mục tiêu tạo ra lợi thế cạnh tranh và đem lại giá trị tăng thêm cho những đối tác bên trong và bên ngoài của doanh nghiệp gắn kết chặt chẽ với hoạt động của mình. Để có thể đạt được mục tiêu đó, doanh nghiệp thường xây dựng cho mình chiến lược hoạt động cùng hàng loạt những chương trình, kế hoạch để thực thi những chiến lược đã được đề ra. Trong quá trình thực thi chiến lược sẽ thường có nhiều rủi ro xảy ra làm ảnh hưởng đến quá trình tiến tới mục tiêu của doanh nghiệp. Hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp được thiết lập nhằm san lấp những khiếm khuyết này.

Khái niệm về quản lý rủi ro doanh nghiệp

COSO (*Hội đồng các tổ chức tài trợ Ủy ban Treadway*) định nghĩa quản lý rủi ro doanh nghiệp "là một quy trình được thiết lập bởi hội đồng quản trị, ban quản lý và các cán bộ có liên quan khác áp dụng trong quá trình xây dựng chiến lược doanh nghiệp thực hiện xác định những sự vụ có khả năng xảy ra gây ảnh hưởng đến



đến doanh nghiệp đồng thời quản lý rủi ro trong phạm vi cho phép nhằm đưa ra mức độ đảm bảo trong việc đạt được mục tiêu của doanh nghiệp". Trong khi đó, rủi ro được định nghĩa là tập hợp của các khả năng có thể xảy ra của một sự việc nào đó cũng như hậu quả của nó.

Quản lý rủi ro doanh nghiệp ngày nay được coi như là một bộ phận không thể tách rời với chiến lược doanh nghiệp. Điều đó có nghĩa là chiến lược của doanh nghiệp sẽ được xem là không đầy đủ nếu thiếu vắng sự gắn kết với quản lý rủi ro. Một doanh nghiệp Viễn thông nào đó chẳng hạn bất ngờ phải đối mặt với một vụ kiện độc quyền cung cấp dịch vụ dẫn tới những thua thiệt trong việc thu hồi vốn đầu tư cơ sở hạ tầng. Nhân công của một nhà máy nào đó bất ngờ đình công làm ngưng trệ sản xuất. Hàng loạt nhân viên giỏi của một công ty nào đó ra đi để chuyển sang doanh nghiệp khác hoặc thành lập công ty riêng .v.v. Những rủi ro đó sẽ làm cho doanh nghiệp bị bất ngờ và dẫn đến thiệt hại ảnh hưởng đến mục tiêu của doanh nghiệp nếu như chúng không được doanh nghiệp lường trước. Tất cả những vấn đề đó đều được thiết kế và soi rọi trong lăng kính của quản lý rủi ro doanh nghiệp.

Có nhiều loại rủi ro khác nhau được xâm nhập từ bên ngoài doanh nghiệp cũng như phát sinh bên trong doanh nghiệp. Rủi ro thường được phân loại vào những nhóm chính như rủi ro chiến lược, rủi

ro hoạt động, rủi ro tài chính, rủi ro quản lý tri thức và rủi ro tuân thủ.

Quản lý rủi ro doanh nghiệp có mục đích hoạt động là bảo vệ và đóng góp những giá trị tăng thêm cho doanh nghiệp và các đối tác liên quan của doanh nghiệp hỗ trợ doanh nghiệp đạt được mục tiêu đã đề ra thông qua những nội dung cơ bản sau thể hiện tác dụng của quản lý rủi ro doanh nghiệp:

Xây dựng khuôn khổ nhằm giúp doanh nghiệp thực hiện kế hoạch tương lai có tính nhất quán và có thể kiểm soát;

Tăng cường năng lực trong việc ra quyết định, lập kế hoạch và sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc trên cơ sở hiểu biết thấu đáo và chặt chẽ về hoạt động kinh doanh, môi trường kinh doanh, cơ hội và thách thức của doanh nghiệp;

Góp phần phân bổ và sử dụng hiệu quả những nguồn lực trong doanh nghiệp;

Giảm thiểu những sai sót trong mọi khía cạnh của doanh nghiệp;

Bảo vệ và tăng cường tài sản cũng như hình ảnh doanh nghiệp;

Phát triển và hỗ trợ nguồn nhân lực và nền tảng tri thức của doanh nghiệp;

Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

Chính sách quản lý rủi ro doanh nghiệp

Chính sách quản lý rủi ro được xây dựng trong đó xác định

HOẠT ĐỘNG VNTT

định phương pháp tiếp cận đối với rủi ro và quản lý rủi ro. Đồng thời chính sách quản lý rủi ro cũng nêu rõ trách nhiệm trong việc quản lý rủi ro trong toàn bộ doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm xác định định hướng chiến lược và cơ cấu cho chức năng quản lý rủi ro doanh nghiệp nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả nhất. Các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp có trách nhiệm trước hết trong việc quản lý rủi ro hàng ngày, gắn kết việc nhận thức và tuyên truyền về quản lý rủi ro trong bộ phận mình công tác. Kiểm toán nội bộ là người đảm bảo rằng công tác quản lý rủi ro được thực thi có hiệu quả thông qua việc đánh giá theo chương trình, kế hoạch của kiểm toán nội bộ.



Tùy thuộc quy mô của doanh nghiệp có thể thiết lập một bộ phận chuyên trách đảm nhiệm chức năng quản lý rủi ro trong doanh nghiệp. Nhìn chung, nhiệm vụ của bộ phận này cần phải thực hiện bao gồm:

01 Xây dựng chính sách và chiến lược quản lý rủi ro trong doanh nghiệp;



02 Thiết kế định hướng quản lý rủi ro ở cấp độ chiến lược và chức năng;

03

Xây dựng văn hóa nhận thức về rủi ro trong doanh nghiệp trong đó có việc đào tạo về quản lý rủi ro trong doanh nghiệp;



04 Xây dựng chính sách và tổ chức quản lý rủi ro nội bộ đối với các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp;

05

Thiết kế và rà soát quy trình quản lý rủi ro;



06 Điều phối các hoạt động chức năng khác nhau có liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro trong doanh nghiệp;

07

Xây dựng các quy trình ứng phó với rủi ro trong đó có các chương trình dự phòng và duy trì hoạt động kinh doanh thường xuyên;



08 Chuẩn bị báo cáo về quản lý rủi ro đệ trình hội đồng quản trị và các đối tác liên quan của doanh nghiệp.

Quy trình quản lý rủi ro được thiết kế mang tính đồng bộ và có sự gắn kết với việc xây dựng và thực thi chiến lược của doanh nghiệp. Về cơ bản, quy trình quản lý rủi ro cần chứa đựng những giai đoạn hay bước công việc cơ bản như xác định rủi ro, mô tả rủi ro, lượng hóa rủi ro, phân tích rủi ro, xếp hạng rủi ro, đánh giá rủi ro, lập báo cáo về rủi ro, xử lý rủi ro, theo dõi và rà soát quy trình quản lý rủi ro.

Kèm theo quy trình quản lý rủi ro là hệ thống những phương pháp luận và công cụ phục vụ công tác quản lý rủi ro đồng bộ được thiết kế cho các công đoạn khác nhau của quy trình kinh doanh. Để thực thi quy trình quản lý rủi ro một

cách hiệu quả cần tranh thủ sự ủng hộ và cam kết từng hộ của lãnh đạo doanh nghiệp, phân công trách nhiệm rõ ràng cũng như phân bổ nguồn lực phù hợp, đào tạo và tuyên truyền về quản lý rủi ro cho mọi đối tượng liên quan./

Đề xuất: Mặc dù VNTT đã xây dựng danh mục quản lý rủi ro để tuân thủ ISO 9001/27001. Tuy nhiên, việc phân loại rủi ro, đánh giá tác động, biện pháp xử lý, kiểm soát định kỳ....vẫn còn đơn giản mà chưa có phương pháp hệ thống theo chuẩn quốc tế. Vì vậy, các cán bộ quản lý cấp Trưởng phòng/Trung tâm cần phải được cử đi học khóa Quản lý rủi ro theo chuẩn COSO để đảm bảo công việc kinh doanh, vận hành và cung cấp dịch vụ của VNTT ngày càng phát triển.

Những dấu hiệu thường thấy để nhận biết một hệ thống quản lý rủi ro kém hiệu quả

- Doanh nghiệp không xây dựng chính sách quản lý rủi ro
- Doanh nghiệp không thực hiện những nỗ lực để ngăn chặn rủi ro
- Không có người chịu trách nhiệm quản lý rủi ro trong doanh nghiệp
- Quản lý rủi ro không được xác định là vấn đề ưu tiên của doanh nghiệp
- Doanh nghiệp ít quan tâm đến rủi ro hoặc quan tâm quá muộn
- Không có khuôn khổ đánh giá rủi ro thống nhất trong doanh nghiệp
- Doanh nghiệp không gắn kết quản lý rủi ro với những quy trình hay chuỗi giá trị của doanh nghiệp
- Doanh nghiệp thực hiện việc quản lý rủi ro một cách rời rạc
- Doanh nghiệp thực hiện quản lý rủi ro một cách thiếu tập trung
- Công tác quản lý rủi ro ngày càng bị coi nhẹ trong doanh nghiệp
- Không có sự đồng nhất trong cách diễn đạt ngôn ngữ rủi ro trong doanh nghiệp
- Thiếu sự trao đổi thông tin về rủi ro trong doanh nghiệp
- Hệ thống kiểm soát chiến lược của doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả
- Trong doanh nghiệp tồn tại "những vị trí đáng tin cậy" không được kiểm soát
- Phân công trách nhiệm không phù hợp

QUY TRÌNH NỘI BỘ

Kết quả đánh giá 5S trong năm 2020

Căn cứ báo cáo hoạt động 5S quý IV và Tổng kết hoạt động 5S năm 2020 tại các Phòng/Trung tâm. Ban 5S công bố kết quả đánh giá 5S cả năm 2020 với kết quả như sau: **Phòng Kế Hoạch Mua Hàng xếp hạng nhất với số điểm bình quân 99.25, Phòng Quản Lý Tài Chính đạt xếp hạng hai với số điểm bình quân 99.13.**

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn một số vấn đề các phòng ban cần lưu ý, khắc phục và cải thiện



Phòng KHHM đạt giải nhất 5S năm 2020

để công tác 5S tại các phòng ban trong năm 2021 đạt kết quả tốt hơn tạo ra một môi trường làm việc sạch sẽ, gọn gàng và chuyên nghiệp hơn:

- Tự giác, chủ động tiến hành 5S như một thói quen.
- Thường xuyên phân loại, sàng lọc các vật dụng theo mức độ thường xuyên sử dụng.
- Hãy dành 5 phút vệ sinh mỗi ngày để đồ vật không có cơ hội dính bụi bẩn.

Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT) đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 12/4/2018 tại tỉnh Bình Dương;

Điều 1. Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam, gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Linh – Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự, Trưởng Ban.
2. Bà Lai Nhật Thùy Trang – Giám đốc Trung tâm Giao dịch, Phó Ban.
3. Ông Nguyễn Văn Phúc – KTT – Trưởng phòng QLTC, Phó Ban.
4. Ông Nguyễn Trọng Thường – Giám đốc Trung tâm R&D, Thành viên.
5. Ông Ngô Quốc Nhã – Tổ trưởng Tổ Trợ lý, Thành viên.

6. Bà Lê Thị Xuân Diệu – Thư ký HĐQT – Thành viên Tổ trợ lý, Thành viên.

Điều 2. Ban Tổ chức có trách nhiệm chu toàn việc triển khai thực hiện Đại hội theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty và Chương trình của Hội đồng Quản trị..

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự, các Trưởng Phòng/Trung tâm chuyên môn có liên quan trong toàn Công ty, và các CBNV có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, và sẽ tự giải tán khi hoàn thành Chương trình của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

QUY TRÌNH NỘI BỘ

Các quy trình đã được **Tổng Giám Đốc phê duyệt ban hành** trong tháng 1 & 2/2020



QUY TRÌNH MUA HÀNG (KMH-QT01):

Ban hành lần 05 và có hiệu lực từ ngày 01/02/2021

<https://bom.to/zgOm2dOyhJf>



QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐỘI XE (HC-QĐ05):

Ban hành lần 04 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021

<https://bom.to/yH6lhm64NA2>



QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC - KPI (HC-QĐ10):

Ban hành lần 05 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021

<https://bom.to/DYsvHs5p5sg>

Bước 3: Lấy báo giá - lập dự trù mua hàng, duyệt NCC

Chào giá cạnh tranh với các đơn hàng giá trị dự toán ≥ 1 tỷ, các đơn hàng nhân công có giá trị từ 10 triệu đồng.

Bước 5&6: Lập và duyệt hợp đồng

Hợp đồng do CVMH lập, trình TP.KMH và TP.QLTC xem xét và trình TGD phê duyệt

Đối với hợp đồng có nội dung liên quan đến thi công lắp đặt; trường hợp BPYC xem xét xác nhận trước khi trình TP.QLTC và TGD phê duyệt

Bước 8: Nghiệm thu/Bàn giao - Nhập kho

Đối với các đơn hàng liên quan đến việc mua bán sản phẩm: BPYC cùng tham gia kiểm tra chất lượng, thông số kỹ thuật khi phòng KMH yêu cầu.

Bước 9: Lập hồ sơ thanh toán

CVMH tổng hợp tất cả các chứng từ nêu trên làm đề nghị thanh toán chuyển trưởng BPYC, TP.QLTC, TGD thanh toán theo Quy định của HĐ/đơn hàng.

Biểu mẫu Phiếu dự trù mua hàng, KMH-QT01-BM02 cập nhật thêm thông tin tổng giá trị vật tư đã DUYỆT đặt hàng/Tổng giá trị vật tư dự toán (Mã vụ việc) và thông tin tổng giá trị dự toán trong phiếu dự trù.

- Bổ sung nội dung và biểu mẫu Phiếu đăng ký sử dụng xe thi công/xe tải HC-QDD-BM04A trên e-office
- Bổ sung hình thức sử dụng thẻ taxi
- Bổ sung biểu mẫu Bảng theo dõi nhiên liệu tiêu thụ HC-QĐ05-BM02A và Bảng xác nhận khối lượng công việc HC-QĐ05-BM02B trên e-office.

5. Nội dung quy trình đăng ký và đánh giá KPI

a. Kết quả đánh giá

Bổ sung nội dung cho chính sách bán hàng

b. Quy đổi và tính điểm KPI

Bổ sung chỉ tiêu "tiết kiệm chi phí VPP"

c. Xếp loại kết quả đánh giá KPI

• <75% --> Loại C --> Chưa hoàn thành

• Từ 75% đến < 80% --> Loại B --> cần cải thiện

• Từ 80% đến $\leq 100\%$ --> loại A --> Hoàn thành

• >100% đến $\leq 120\%$ --> loại A+ --> Vượt mong đợi

• >120% --> Loại A++ --> Vượt xa mong đợi

1. Phạm vi áp dụng

- Cấp quản lý có cấp bậc N1--> N6: khi tiếp nhận công việc kế thừa và đánh giá KPI theo bảng KPI đã thực hiện.

- Không đánh giá KPI với TH N7 --> N11 trong thời gian thử việc

2. Trách nhiệm của nhân viên

Phải có trách nhiệm tiếp nhận KPIs do cấp quản lý giao

3. Trách nhiệm của P.HC-NS

- Triển khai quy trình đăng ký và đánh giá KPI theo 3 cấp đúng tiến độ
- Tổng hợp, trình duyệt, chuyển giao kết quả cho BP C&B theo đúng tiến độ

4. Kết quả đánh giá KPI được sử dụng

a. Tính thưởng hiệu quả công việc

Thực hiện theo quy chế tiền lương và chế độ phúc lợi hiện hành

b. Đào tạo, cải thiện năng lực cá nhân

Xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân và TBP/Quản lý hỗ trợ khi có kết quả KPI đạt loại B hoặc C

c. Luân chuyển, bổ nhiệm, kỷ luật

- Kết quả KPI đạt loại C hai Quý liên tiếp --> luân chuyển hoặc kỷ luật

- Đề bạt và bổ nhiệm theo "Quy định bổ nhiệm và điều chuyển nhận sự" hiện hành

HOẠT ĐỘNG BCC

VNTT cùng NTTeA tiến hành QC từ Nhật cho dự án CENTA CITY Hải Phòng

Ngày 14/01/2021, VNTT cùng với NTTeA kiểm tra chất lượng thi công dự án CENTA CITY - cung cấp dịch vụ viễn thông gồm: Internet FTTH, thoại cố định, truyền hình. Trong lần kiểm tra chất lượng thi công này, đoàn đánh giá đã tiến hành kết nối với các chuyên gia của NTT East để đánh giá chất lượng

công trình từ Nhật Bản. Các chuyên gia của NTT East đánh giá rất cao kỹ năng và kết quả thực hiện của các chuyên viên kỹ thuật của VNTT trong quá trình xây lắp công trình.

Sau khi xây dựng hoàn thành có thể triển khai cung cấp dịch vụ cho 360 căn hộ tại đây.



VNTT phối hợp NTTeA đánh giá nghiệm thu dự án xây lắp mạng tại ECOHOME2, SUNCASA

Ngày 06/01/2021 và ngày 20/01/2021, VNTT đã phối hợp với NTTeA tiến hành đánh giá nghiệm thu dự án xây lắp mạng tại **ECOHOME 2 (325 căn hộ)** và **SUNCASA (383 căn hộ)**. Kết quả đánh giá cho thấy các công trình được xây dựng đáp ứng các yêu cầu đã đề ra và sẵn sàng cho việc bàn giao và cung cấp dịch vụ.

Kết hợp với việc đánh giá nghiệm thu, NTTeA còn tiến hành dẫn nhãn quản lý tài sản để phục vụ công tác quản lý đối với các thiết bị mà BCC đã đầu tư tại các dự án sau này.



VNTT phối hợp NTTeA khảo sát vị trí lắp đặt OLT tại SORA GARDEN 2

Để sớm cung cấp được dịch vụ theo tiến độ của dự án SORA GARDEN 2, NTTeA đã cùng với VNTT khảo sát vị trí lắp đặt OLT tại phòng IT của tòa nhà, đồng thời làm việc với Becamex Tokyu và nhà thầu thi công liên quan đến vấn đề cáp ngăn trong tủ cáp của mỗi căn hộ.

Về cơ bản các điều kiện lắp OLT



khá thuận lợi và đủ các điều kiện cần thiết như có thiết bị lưu điện UPS, có điều hòa nhiệt độ....

Hiện tại NTTeA và VNTT đang trình lãnh đạo để phê duyệt mua sắm thiết bị OLT với hy vọng kịp có thiết bị lắp đặt tại đây phục vụ cho khách hàng từ 04/2021.

TIN THỊ TRƯỜNG

Bộ TT&TT lập **Tổ công tác triển khai** nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số

Tổ công tác triển khai nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số mới được Bộ TT&TT thành lập gồm có 10 thành viên. Tổ trưởng là Thứ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Huy Dũng.

Tổ công tác có nhiệm vụ tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ TT&TT triển khai các nhiệm vụ liên quan đến thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Bên cạnh Tổ trưởng là Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng, Tổ công tác triển khai nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số có 3 Tổ phó là các ông: Phạm Quang Tú, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp; Nguyễn Trọng Đường, Phó Cục trưởng Cục Tin học hóa; Nguyễn Thiện Nghĩa, Phó Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC).

Tổ công tác triển khai nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế số còn có 6 tổ viên là lãnh đạo các đơn vị chức năng khác trong Bộ TT&TT, bao gồm: Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ Phạm Minh Tiến, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính Nguyễn Minh Sơn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Trần Thị Nhị Thủy, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ CNTT Tô Thị Thu Hương, Cục trưởng Cục Viễn thông Hoàng Minh Cường và Giám đốc Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) Nguyễn Hồng Thắng.

Các thành viên Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng phân công.

Phát triển kinh tế số đã được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, là giải



Tổ công tác tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ TT&TT triển khai các nhiệm vụ liên quan đến thúc đẩy phát triển kinh tế số. (Ảnh minh họa: Internet)

pháp đột phá để phát triển kinh tế - xã hội nói chung của đất nước trong thời gian tới. Đây cũng là nhiệm vụ cần có sự phối hợp của các bộ, ngành liên quan. Trong đó, với vai trò là Bộ thực hiện quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng, công nghiệp ICT, báo chí và truyền thông, Bộ TT&TT sẽ đóng vai trò nền tảng.

Trước đó, trong thông báo 339 ngày 22/9/2020 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử, Bộ TT&TT được giao chủ trì với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương xây dựng Đề án phát triển kinh tế số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Vì thế, tại cuộc họp với một số đơn vị trong Bộ TT&TT về việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế số vào đầu tháng 2/2021, Thứ trưởng Nguyễn Huy

Dũng cũng đã chỉ rõ, các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ TT&TT cần chủ động, tích cực trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Cũng tại cuộc họp này, Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng đã giao Vụ Quản lý doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Cục Tin học hóa, VNNIC và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng báo cáo chuyên đề về kinh tế số, trong đó làm rõ nội hàm, yêu cầu quản lý, đối tượng quản lý, phương thức quản lý, mô hình quản lý, kinh nghiệm quốc tế, đề xuất những nội hàm mới, chưa được quy định hoặc chưa được phân công cụ thể.

Thống nhất chỉ số, phương pháp đo và triển khai đo lường về kinh tế số và đóng góp của kinh tế số vào GDP và GRDP. Việc thực hiện nhiệm vụ này cần phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê, Bộ KH&ĐT.

Nghiên cứu, xây dựng Đề án hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp triển khai chuyển đổi số và Đề án phát triển Kinh tế số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, báo cáo Bộ trưởng để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Vụ Quản lý doanh nghiệp cũng được giao chủ trì, phối hợp với Cục Tin học hóa, VNNIC và những đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất, báo cáo Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ kế hoạch thúc đẩy sự phối hợp giữa Bộ TT&TT và các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước để cùng thúc đẩy phát triển kinh tế số Việt Nam.

Về phát triển kinh tế số, Chương trình chuyển đổi số quốc gia đã đặt ra mục tiêu kinh tế số chiếm 20% GDP vào năm 2025 và 30% vào năm 2030. Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10% vào năm 2025 và tối thiểu 20% vào năm 2030. Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về CNTT (IDI) và chỉ số cạnh tranh (GCI), nhóm 35 nước dẫn đầu về đổi mới sáng tạo (GII) vào năm 2025. Đến năm 2030, thứ hạng cần đạt của Việt Nam trong cả 3 chỉ số nêu trên đều là Top 30 nước.

TIN THỊ TRƯỜNG

Chính phủ điện tử: Giải quyết các điểm nghẽn bằng cách tiếp cận mới

Sau 2 năm triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP về phát triển Chính phủ điện tử (CPĐT), Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc, có cách tiếp cận mới để giải quyết các điểm nghẽn và nhiều vấn đề đã tồn tại dai dẳng.

Nhiều kết quả quan trọng, tạo tiền đề cho Chính phủ số

Triển khai Nghị quyết số 17 ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển CPĐT giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, thời gian qua, tiến trình phát triển CPĐT ở Việt Nam đã đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo tiền đề phát triển Chính phủ số trong giai đoạn mới.

Các thành phần cốt lõi của CPĐT và môi trường pháp lý cơ bản cho CPĐT đã được hình thành. Hạ tầng kỹ thuật ngày càng hoàn thiện. Các ứng dụng cơ bản trong CPĐT được ưu tiên triển khai hiệu quả.

Theo báo cáo của Bộ TT&TT tại Phiên họp thường kỳ của Ủy ban Quốc gia về CPĐT chiều 10/3, đến nay, phần lớn các nhiệm vụ, đề án tại Nghị quyết số 17 đã được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai và hoàn thành, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển CPĐT.

Văn phòng Chính phủ được đánh giá là một trong những đơn vị đã có nhiều sáng tạo, quyết liệt trong

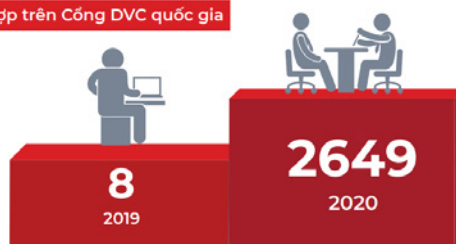


Phiên họp thường kỳ của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử diễn ra chiều 10/3. Ảnh: Đức Huy

công tác tham mưu, xây dựng CPĐT phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

"Với quan điểm nâng cao chất lượng phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, Văn phòng Chính phủ đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 61/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia và quy hoạch lại các hệ thống ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm mỗi bộ, mỗi địa phương chỉ có 1 cổng dịch vụ công", Bộ trưởng – Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết.

Số DVCTT tích hợp trên Cổng DVC quốc gia



Số dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tăng từ năm 2019 đến 2020. Nguồn: egov.mic.gov.vn

Từ 8 dịch vụ công trong ngày đầu khai trương (9/12/2019), đến ngày 8/3/2021, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã có hơn 2.800 dịch vụ công được tích hợp, cung cấp trên tổng số gần 6.800 thủ tục hành chính tại 4 cấp chính quyền, với hơn 116 triệu lượt truy cập, hơn 468 nghìn tài khoản đăng ký, hơn 42,5 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái, trên 940 nghìn hồ sơ thực hiện trực tuyến, và hơn 67 nghìn giao

dịch thanh toán điện tử (tổng số tiền hơn 26,7 tỷ đồng).

Cùng với đó, nhiều hệ thống CNTT đã được triển khai nhằm đổi mới phương thức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước, hướng tới Chính phủ không giấy tờ. Đáng chú ý, việc gửi, nhận văn bản điện tử đã góp phần thay đổi tác phong, lề lối làm việc từ giải quyết công việc dựa trên giấy tờ sang giải quyết công việc trên môi trường mạng, góp phần giảm chi phí, thời gian gửi, nhận văn bản, thời gian xử lý công việc (ước tính tiết kiệm trên 1.200 tỷ đồng/năm).



Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 4 qua các năm. Nguồn: egov.mic.gov.vn

Trực liên thông văn bản quốc gia đã kết nối, liên thông phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử với 94/94 bộ, ngành, địa phương. Từ thời điểm khai trương (ngày 12/3/2019) đến ngày 8/3/2021 đã có hơn 4,5 triệu văn bản điện tử gửi nhận qua Trục này.

Hoặc hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) đã kết nối đến 22 bộ, cơ quan ngang bộ, giúp tiết kiệm chi phí hơn 169 tỷ đồng/năm.

Hệ thống thông tin báo cáo quốc

TIN THỊ TRƯỜNG

gia và Trung tâm thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kết nối với hệ thống báo cáo của 14 bộ, cơ quan và 37 địa phương; cung cấp dữ liệu của 105/200 chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cung cấp dữ liệu trực tuyến cho 8 chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng tháng.

"Các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ chủ trì triển khai nêu trên đã giúp tiết kiệm chi phí xã hội ước tính trên 9.900 tỷ đồng/năm (theo cách tính của OECD) và nhận được phản hồi tích cực từ xã hội", Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Giải nhiều điểm nghẽn

"Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về CPĐT, sự vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương, Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc, có cách tiếp cận mới để giải quyết các điểm nghẽn, từ đó giải quyết được nhiều vấn đề tồn tại dai dẳng từ nhiều năm qua, đặt nền móng cho sự phát triển nhanh hơn, mạnh hơn, hiệu quả hơn trong giai đoạn 5 năm tiếp theo", Thứ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Huy Dũng nhận định.

Nhiều minh chứng cụ thể đã được Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng đề cập. Nếu như trong các giai đoạn trước đây, hạ tầng kỹ thuật cho CPĐT vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém, lạc hậu, thiếu đồng bộ, là điểm nghẽn của quá trình phát triển, thì thời gian vừa qua, một số

bộ, ngành, địa phương đã có cách làm hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, đáp ứng nhu cầu phát triển CPĐT.

Tiêu biểu như Thành phố Đà Nẵng đã triển khai trước, thiết kế tổng thể, đồng bộ từ hạ tầng mạng, đến Trung tâm dữ liệu, dựa trên công nghệ ảo hóa và điện toán đám mây, dùng chung cho tất cả các cơ quan Đảng, HĐND và UBND các cấp để triển khai tập trung các ứng dụng có quy mô toàn Thành phố. Mô hình một hạ tầng kỹ thuật dùng chung cho tất cả các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa phương đã thể hiện rõ tính ưu việt. Cách làm này giúp tiết kiệm thời gian, chi phí trong xây dựng, quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn thông tin, đồng thời tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, tránh chồng chéo, lãng phí.



Số HTTT, CSDL kết nối, chia sẻ qua NGSP

Số HTTT, CSDL kết nối, chia sẻ qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP). Nguồn: egov.mic.gov.vn

Hoặc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thay vì tự đầu tư, tự vận hành Trung tâm dữ liệu của tỉnh, đã triển khai hình thức thuê dịch vụ điện toán đám mây của Công viên Phần mềm Quang Trung. Với cách làm này, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã giải quyết vấn đề đã tồn tại từ nhiều năm nay là các trung tâm dữ liệu được đầu tư với chi phí lớn nhưng không hoàn toàn sử dụng hết năng lực đã đầu tư và hoạt động thiếu ổn định, tin cậy, an toàn, hiệu quả do thiếu nhân sự kỹ thuật vận hành.

Một điểm nghẽn khác đối với quá trình phát triển CPĐT đã tồn tại nhiều năm nay đó là việc kết nối, chia sẻ dữ liệu. Nhưng gần đây, đặc biệt là trong các năm 2019 - 2020, chúng ta đã có những bước tiến dài trong việc giải quyết vấn đề nhức nhối này nhờ việc triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) và Nền tảng tích hợp,

Năm 2018 chỉ có 3%, năm 2019 chỉ có 27% các bộ, ngành, địa phương có nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, song đến năm 2020, con số này là 100%. Năm 2018 chưa có hệ thống thông tin nào kết nối, chia sẻ dữ liệu, năm 2019 đã có 51 hệ thống, và năm 2020 đã có hơn 200 hệ thống kết nối thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

Phát triển CPĐT giai đoạn mới

2021 là năm khởi động, định hình chiến lược phát triển CPĐT ở giai đoạn mới. Chính phủ sẽ trở thành nền tảng dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia dựa trên cả 3 trụ cột phát triển: Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Để tạo điều kiện phát triển CPĐT hướng tới Chính phủ số giai đoạn mới, Bộ TT&TT kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sớm xem xét, ban hành các nghị định quan trọng để hoàn thiện thể chế phát triển CPĐT như Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Nghị định về định danh và xác thực điện tử...; Ban hành Chiến lược phát triển CPĐT hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Đại diện Tập đoàn Viettel, Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Đình Chiến nêu một số kiến nghị để đi nhanh hơn và phát triển thần tốc hơn. Trong đó cũng có đề xuất đẩy mạnh và nhanh hơn việc xây dựng khung pháp lý cho các nền tảng của Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đã sẵn sàng triển khai sớm đi vào cuộc sống.

GÓC HỌC TẬP

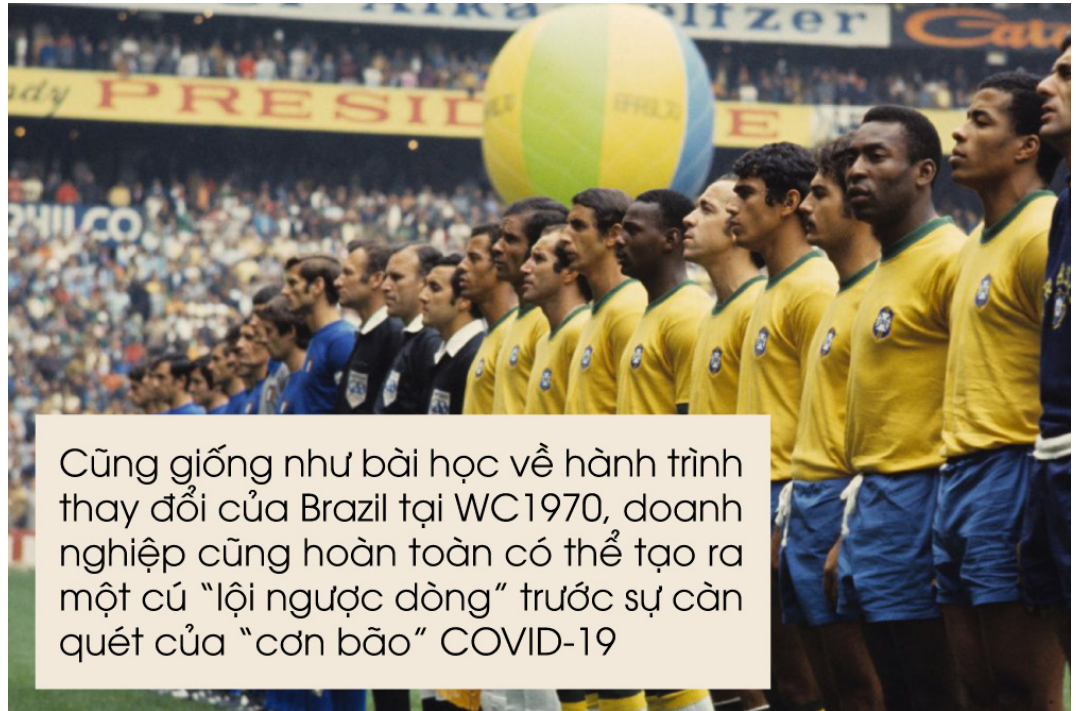
Đề **bút phá hậu COVID-19**: Đã đến lúc doanh nghiệp phải tự định nghĩa lại chính mình!

Đối với nhiều nhà lãnh đạo, bài toán lớn nhất vào thời điểm này chính là làm cách nào để bút phá kinh doanh trong tương lai, với bối cảnh mà vaccine còn chưa ra đời và nền kinh tế cũng còn đang vô cùng biến động!

World Cup 1966 được coi như là vết nhơ lớn nhất trong hành trình bóng đá cấp châu lục của Brazil: họ bị loại ngay từ vòng đấu bảng, bất chấp việc là đương kim vô địch 2 giải đấu trước đó. Pelé, ngôi sao sáng giá nhất của đội không để lại bất cứ dấu ấn nào, và cứ thế, người ta cho rằng, bóng đá Brazil đã đánh mất chính mình. Vậy nhưng, 4 năm sau, ngay lập tức Brazil đòi lại được ngôi vương, với một đội hình được đánh giá là mạnh và hoa mỹ nhất trong lịch sử.

Để hoàn thành màn quay trở lại ấn tượng này, Brazil đã thay đổi hoàn toàn thứ bóng đá độc diễn cá nhân vốn làm nên thương hiệu của mình bằng một lối chơi tập thể gắn kết với những gương mặt mới mẻ. Chính nhờ nước đi táo bạo này, Brazil đã có thể vượt qua khủng hoảng và trở lại mạnh mẽ, đúng với vị thế vốn có của mình.

Cũng giống như bài học về hành trình thay đổi của Brazil, doanh nghiệp cũng hoàn toàn có thể tạo ra một cú "lội ngược dòng" trước sự tàn quét của "cơn bão" COVID-19. Sau những hậu quả nặng nề đối với nền kinh tế, "cơn bão" này cũng sẽ đồng thời đem



Cũng giống như bài học về hành trình thay đổi của Brazil tại WC1970, doanh nghiệp cũng hoàn toàn có thể tạo ra một cú "lội ngược dòng" trước sự tàn quét của "cơn bão" COVID-19

về cách mà thị trường, doanh nghiệp vận hành.

Để trở lại mạnh mẽ hơn trong thời kỳ hậu dịch, mọi tổ chức cần tức thời đổi mới hoàn toàn bản thân mình. Trâu chậm uống nước đục, tính thời điểm là vô cùng cấp thiết trong thực tiễn bối cảnh khủng hoảng. Chỉ có những tổ chức nắm bắt được thời cơ, sẵn sàng đương đầu với những thách thức và cơ hội mới có đủ bản lĩnh để dẫn đầu!

Sau đây là 4 hoạt động thay đổi chiến lược mà doanh nghiệp cần tức thời triển khai:



Ảnh hưởng đến nền kinh tế từ đại dịch là vô cùng khủng khiếp, nên nếu muốn nhanh chóng ổn định lại, chứ chưa nói đến phát triển, yếu tố doanh thu cần phải được đặt lên hàng đầu.

1. Nhanh chóng phục hồi doanh thu

Sẽ là không đủ nếu các công ty chỉ trông đợi khủng hoảng lắng xuống và tiến hành những kế hoạch phục hồi doanh thu từ từ. Ảnh hưởng đến nền kinh tế từ đại dịch là vô cùng khủng khiếp, nên nếu muốn nhanh chóng ổn định lại, chứ chưa nói đến phát triển, yếu tố doanh thu cần phải được đặt lên hàng đầu. Hãy cân nhắc tiến hành những hoạt động dưới đây để thúc đẩy cỗ xe doanh thu lăn bánh trơn tru hơn:

Tiếp cận các hoạt động kinh doanh với tư duy khởi nghiệp. Điều này ủng hộ doanh nghiệp thay vì tiến hành những nghiên cứu, phân tích dông dài, thì trực tiếp có những hành động, thử

GÓC HỌC TẬP

nghiệm cụ thể. Sai đến đâu, sửa đến đó, thay vì chờ đợi một kế hoạch hoàn hảo mà để lỡ thời cơ thì việc tích cực hoạt động trên thị trường sẽ giúp bạn có nhiều insight thực tế để kịp thời phục hồi doanh thu.

Ứng dụng mô hình agile trong hoạt động vận hành. Để phục vụ tính cấp bách của những hành động, thử nghiệm theo tư duy khởi nghiệp, doanh nghiệp cũng cần được vận hành theo mô hình làm việc mới: tinh gọn, linh hoạt hơn, có khả năng đưa ra quyết định nhanh chóng và luôn sẵn sàng cộng thay đổi và tối ưu liên tục nhằm phục vụ mục tiêu chiến lược. Mô hình Agile sinh ra chính là để đáp ứng nhu cầu này.

Định hình chân dung khách hàng mới. Một nhiệm vụ quan trọng khác mà doanh nghiệp cần làm là xác định, dự đoán những xu hướng, nhu cầu cũng như giá trị mà người tiêu dùng hướng đến trong thời kỳ hậu dịch. Nhờ vậy, họ sẽ có thể thiết lập những "kịch bản" ứng phó phù hợp, đảm bảo trải nghiệm khách hàng được tối ưu, qua đó cải thiện doanh thu.

Kết hợp nhịp nhàng các lợi thế công nghệ. Việc tận dụng những lợi thế công nghệ tân tiến để đáp ứng xu hướng, nhu cầu tiêu dùng mới mẻ của khách hàng là vô cùng cần thiết để khôi phục doanh thu. Doanh nghiệp cần phải sử dụng kết hợp các công cụ, tài nguyên dữ liệu sao cho thật nhịp nhàng, để từ đó đưa ra quyết định nhanh nhẹn, chính xác hơn, cải thiện hoạt động kinh doanh và các mối quan hệ với khách hàng.

2. Tối ưu hóa bộ máy vận hành

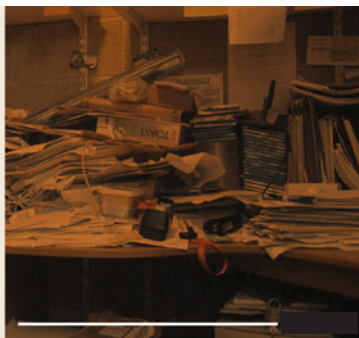
Đối phó với dịch bệnh, doanh nghiệp buộc phải thay đổi cách thức làm việc để thích nghi. Nhưng sau khi dịch bệnh kết thúc, có phải chẳng họ sẽ được quyền thông dong trở về với lối hoạt động xưa cũ?

Chẳng ai có thể đảm bảo trong tương lai sẽ không có biến cố nào xảy ra như COVID-19 nữa. Những giải pháp đối phó nhanh, quyết liệt trong bối cảnh dịch giờ đây sẽ không chỉ còn là giải pháp nữa, mà phải trở thành cách thức làm việc chính và xuyên suốt của doanh nghiệp.

Mô hình đội nhóm nhỏ, tinh gọn, đưa ra quyết định nhanh và hiệu quả sẽ được tôn vinh. Nguồn nhân lực với chuyên môn sâu rộng, gắn kết chặt chẽ với những chiến lược của công ty là nòng cốt vận hành. Công nghệ cùng những ứng dụng kỹ thuật cũng sẽ trở thành xương sống giúp tổ chức tối ưu mọi tiến trình việc làm của mình.

.....

Doanh nghiệp sẽ buộc phải đổi mới những bộ máy làm việc lạc hậu, những cấu trúc tổ chức cồng kềnh. Nhờ vậy, họ mới có thể tối ưu hóa các hoạt động vận hành xuyên suốt, thúc đẩy khả năng phát triển, bứt phá trong bối cảnh hậu dịch.



Phát triển khả năng tự phục hồi của bản thân. Doanh nghiệp sẽ buộc phải thiết kế lại hoạt động vận hành để sẵn sàng đương đầu với những biến cố tương tự như COVID-19 trong tương lai. Các đòn bẩy phục hồi như việc đào tạo chéo nguồn nhân lực nội bộ, đa dạng hóa các đơn vị cung ứng, hay số hóa chuỗi giá trị đầu cuối sẽ dần trở thành xu hướng, mà nếu doanh nghiệp nào nhanh tay tiếp cận sẽ có được lợi thế phát triển vững vàng hơn.

Tối ưu ngân sách vốn và chi phí hoạt động. Để tồn tại và phát triển trong bối cảnh nền kinh tế khủng hoảng, doanh nghiệp buộc tiếp cận các hoạt động vận hành của mình dưới những phương pháp chi tiêu mới, tối ưu hơn. Các giải pháp như phân tích chi tiêu mua sắm, tái cân bằng hàng tồn kho từ đầu cuối, hay dự đoán chi tiêu vốn và hợp lý hóa danh mục đầu tư sẽ trở nên

phổ biến hơn. Đồng thời, các công ty cũng đang tìm cách biến chi phí vốn cố định thành các chi phí biến đổi bằng việc tận dụng các mô hình cung cấp dịch vụ thay cho sản phẩm (as a service model).

Tiếp cận The Future of Work (Tương lai của công việc). Việc sử dụng công nghệ và tự động hóa để tối ưu hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp không mới mẻ, nhưng COVID-19 đã đẩy mức độ cấp bách và cần thiết của chúng lên một tầm cao mới. Nhân viên dù muốn hay không cũng phải tập làm quen dần với những mô hình làm việc nhỏ và tinh gọn, đồng thời sử dụng nhiều hơn các công cụ giao tiếp và xử lý công việc từ xa.

Rộng hơn, với bộ máy vận hành, các quy trình, công việc thủ công cũng không thể được giải quyết như trước. Giấy tờ văn bản thì càng trở nên khó tiếp cận, xử lý. Bởi vậy việc tự động - số hóa chúng trên phần mềm là không thể tránh khỏi. Sự chuyển biến này sẽ kéo theo nhu cầu về lực lượng nhân công cũng như các kỹ năng làm việc mới, và doanh nghiệp cần phải nhanh chóng tiếp cận, định hình bộ máy hoạt động để đáp ứng được xu thế.

Để phát triển mạnh mẽ hơn trong bối cảnh hậu dịch, doanh nghiệp phải hình dung lại toàn bộ những yếu tố sống còn như giá trị cốt lõi, bộ máy vận hành và công cụ làm việc phù hợp hơn với thực tiễn. Chỉ có vậy, bạn mới có thể tiến sâu và xa trên con đường kinh doanh đầy chông gai!

ĐỜI SỐNG VNTT

Góc nhìn: Sống cùng bất định

Bạn có đồng ý nhận mỗi tháng 30%-50% thu nhập để hạn chế ra ngoài, không tụ tập, gặp mặt bạn bè, người thân mãi hay không?

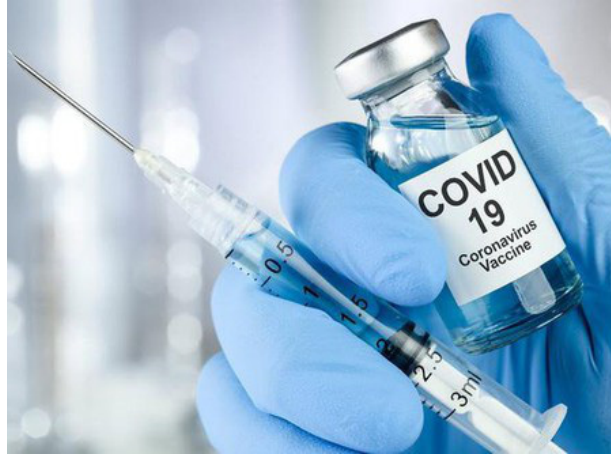
Đây là câu hỏi được nhiều người tranh luận sôi nổi khi Nhật Bản, nơi tôi đang sống và làm việc, đối mặt lần đầu với dịch Covid-19 vào thời điểm này năm ngoái. Trong số các khuyến cáo chống Covid-19 tại nước này có câu "hạn chế ra ngoài nếu không cần thiết hoặc không gấp". Tuy nhiên, thế nào là "không cần thiết" và "không gấp" thì còn bất nhất.

Trong những tháng đầu tiên, tình hình tuân thủ khuyến cáo khá tốt. Những tin tức về tỷ lệ tử vong và biến chứng do Covid-19 khiến mọi người đều muốn chung tay ngăn chặn dịch.

Tuy nhiên, nhiều người sau đó bắt đầu quan tâm tới cụm từ "không cần thiết" và "không gấp". Đối với một số người, nếu không tiếp tục công việc ngay, sợi dây mỏng manh duy trì sinh kế của gia đình sẽ thực sự đứt gãy.

Một số khảo sát cho thấy tỷ lệ người bị giảm thu nhập, thất nghiệp, phá sản bắt đầu tăng. Tỷ lệ người xin trợ cấp xã hội đã tăng gần 25% so với năm trước. Bệnh viện của tôi liên tục tiếp nhận những ca không phải Covid-19 nhưng chuyển nặng do chẩn đoán và can thiệp muộn, một phần vì hết hạn thẻ bảo hiểm và tâm lý "chờ hết Covid". Xu hướng mắc trầm cảm, căng thẳng, dẫn tới tự sát vì lý do kinh tế cũng đã được báo cáo tại Nhật.

Những người dễ bệnh tật, tử vong khi mắc Covid-19 là người "yếu thế" về mặt y khoa. Nhưng những



Ảnh minh họa (Nguồn Internet)

người phải tạm dừng kế sinh nhai vốn đã bấp bênh cũng "yếu thế" về mặt xã hội. Yếu thế về mặt xã hội lại là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới yếu thế về y khoa.

Các nhà quản lý chính sách tại Nhật Bản vẫn đang đau đầu vì chiến lược ứng phó với Covid-19, bởi nó không còn là sự đánh đổi giữa sinh mạng và kinh tế. Về lâu dài, nó đang trở thành sự đánh đổi giữa sinh mạng và các sinh mạng khác.

Covid-19 còn mang lại một tình trạng nguy hiểm khác chưa được gọi tên. Đó là sự coi trọng những giá trị đạo đức mới nổi. Hành vi nào giúp giảm nguy cơ lây nhiễm đều được cho là "tốt". Những hành động làm tăng nguy cơ lây nhiễm đều được cho là "xấu".

Đương nhiên, ai cũng muốn ngăn chặn "vỡ trận" trong bệnh viện, bảo vệ người già yếu và giảm thiểu thương vong do Covid-19. Nhưng có những lúc, vì mục tiêu "chống dịch" mà vô hình trung, hành động và suy nghĩ thường nhật của chúng ta như đang bị quy kết thành hai nhóm tốt - xấu. Nguy hại hơn, những việc được cho là "tốt" như hạn chế quyền tự do di chuyển, cho phép theo dõi sự riêng tư lại được nhiều người ủng hộ với quan điểm "không nói nhiều, vì đây là khẩn cấp".

Phòng chống Covid-19 hiển nhiên là việc quan trọng. Nhưng chúng ta có sẵn lòng đánh đổi những giá trị mà thông thường ta không trao cho ai như quyền tự do di chuyển, gặp gỡ người thân, sự riêng tư, quyền làm việc và kết nối xã hội?

Nếu chỉ là cố gắng trong vài tuần, vài tháng, tôi

nghĩ nhiều người sẽ làm được. Nhưng vấn đề ở cuộc chiến này là chưa chắc dịch bệnh sẽ tiêu biến sớm. Nó có thể kéo dài vài năm, thậm chí mãi mãi hay quay trở lại theo mùa. Khi đó, những điều chúng ta hy sinh ví như "quyền riêng tư" có thể sẽ được coi là tiền lệ để chấp nhận mãi mãi? Lúc này, tôi chắc nhiều người cũng chưa có sẵn câu trả lời thỏa đáng.

Tôi đã gặp một số bệnh nhân lớn tuổi sống trong khu dưỡng lão trở nên lú lẫn sau một năm trời không được gặp người thân do "chưa hết Covid". Nhiều đồng nghiệp của tôi bị căng thẳng vì hơn một năm gần như không đi ăn tiệm, không đi chơi, gặp gỡ ai ngoài bệnh viện, chỉ vì họ là nhân viên y tế và "chưa hết Covid". Trên nhiều phương diện, chiến lược cách ly để phòng Covid đang "gặm nhấm" chất lượng cuộc sống.

Chính phủ các nước đều đang cân nhắc tìm lối ra để khởi động lại nền kinh tế và sinh hoạt của dân chúng trong tinh thần "sống lâu với dịch". Kể cả có vaccine, nguy cơ mắc bệnh vẫn luôn hiện hữu với loài người. Ở tương lai đó, Việt Nam vẫn phải duy trì khuyến cáo 5K và chấp nhận những thay đổi dù phiền phức.

Nhưng sống cùng nguy cơ là một phần của cuộc sống. Tâm lý "chờ hết Covid" có lẽ không còn thích hợp ở năm thứ hai của dịch bệnh. Tôi mong tâm lý ấy sẽ được xóa tan trong các chính sách, luật lệ, hành động chống dịch của chính quyền, cũng như trong từng người dân.

Nguồn: Phòng Kinh Doanh Suu tầm



Thành viên **Becamex IDC**

BAN BIÊN TẬP ***XIN CẢM ƠN***

Văn Phòng đại diện NTT e-Asia tại Bình Dương
CHỊ Nguyễn Thị Linh - P.Hành Chính Nhân Sự
ANH Nguyễn Xuân Thu - P.Kinh Doanh
CHỊ Trương Thị Loan - P.Kinh Doanh
ANH Đào Tăng Lộc - P.Kinh Doanh

**ĐÃ CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỂ HOÀN THÀNH
BẢN TIN VNTT T03-2021**